

1. LÍ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Cuộc sống của chúng ta biết bao điều kì thú xảy ra mà đôi khi ta không thể giải thích hết. Bộ môn Sinh học có tác dụng trợ giúp chúng ta trong vấn đề đó, tuy nhiên ở mỗi cấp học, mỗi lớp học chỉ dừng lại ở mức độ nào đó. Ví dụ: Sinh học 6 giúp ta giải thích về thế giới thực vật, Sinh học 8 giải thích cho ta về thế giới động vật, Sinh học 8, 9 giúp chúng ta có những kiến thức bổ ích về con người.

Bộ môn Sinh học sẽ giúp các em học sinh hiểu và trả lời được các câu hỏi “Tại sao” diễn ra trong cuộc sống liên quan đến thế giới sinh vật.

Là giáo viên trực tiếp giảng dạy môn Sinh học THCS tôi hiểu rằng để học sinh hiểu nội dung bài học, chủ động chiếm lĩnh kiến thức, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thì việc giảng dạy phải xuất phát từ việc xác định phương pháp dạy, trong đó hình thức tổ chức hoạt động nhóm sẽ giúp từng cá nhân học sinh trong nhóm hợp tác để cùng nhau giải quyết vấn đề, đồng thời rèn luyện cho học sinh kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, tổng hợp kiến thức.

Mặt khác định hướng đổi mới phương pháp dạy học đã được pháp chế hoá trong luật giáo dục “Phương pháp giáo dục phổ thông phải phát huy tính tích cực, tự giác, chủ động, sáng tạo của học sinh; phù hợp với đặc điểm của từng lớp học, môn học; bồi dưỡng phương pháp tự học, khả năng làm việc theo nhóm; rèn luyện kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn; tác động đến tình cảm, đem lại niềm vui, hứng thú học tập cho học sinh”

Trong thực tế khi lên lớp nhiều giáo viên vẫn còn lạm dụng phương pháp thuyết trình, vấn đáp là chủ yếu do vậy chưa phát huy hết trí lực của học sinh. Kiến thức môn Sinh học lớp 8 rất gần với đời sống thực tiễn, kênh hình, kênh chữ sách giáo khoa mới cũng đã thể hiện rất cụ thể, vì vậy nếu trong quá trình giảng dạy giáo viên không biết sử dụng tối đa hiệu quả của hình thức hoạt động nhóm thì học sinh chỉ tiếp nhận kiến thức một chiều hoặc chỉ nhìn sách giáo khoa để trả lời, không nắm vững và hiểu được bản chất của kiến thức trọng tâm và đặc biệt sẽ không giải thích được một số hiện tượng sinh học trong đời sống hàng ngày

Việc sử dụng hiệu quả hình thức hoạt động nhóm sẽ tạo cơ hội cho học sinh hợp tác thảo luận để học hỏi, tiếp thu kiến thức lẫn nhau, đồng thời giúp các em có điều kiện thi đua học tập, tạo không khí học tập thoải mái, tự nhiên, không gò bó.

Xuất phát từ thực tế khách quan và những lý do trên tôi mạnh dạn nghiên cứu và thực hiện sáng kiến kinh nghiệm ***“Sử dụng hiệu quả hình thức hoạt động nhóm trong giảng dạy sinh học lớp 8”***

2. NỘI DUNG SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

2.1. CƠ SỞ LÝ LUẬN CỦA VẤN ĐỀ

2.1.1. Một số khái niệm về phương pháp dạy học liên quan:

*** Quan niệm về phương pháp dạy học:**

Phương pháp dạy học là cách thức hoạt động của giáo viên trong việc chỉ đạo, tổ chức các hoạt động học tập nhằm giúp học sinh chủ động đạt các mục tiêu dạy học

*** Khái niệm về phương pháp tích cực:**

Phương pháp dạy học tích cực là cách dạy hướng tới việc học tập chủ động, chống lại thói quen học tập thụ động

Để nhấn mạnh điều này có tác giả dùng “Phương pháp tích cực” đòi hỏi phát huy tính tích cực của cả người dạy và người học. Thực chất phương pháp tích cực đòi hỏi người dạy phải phát huy tính tích cực chủ động của người học

2.1.2. Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học Sinh học ở trường THCS:

*** Phương pháp quan sát tìm tòi:**

Là phương pháp tổ chức cho học sinh tự quan sát, mô tả, phân tích đối tượng, thu thập thông tin, các số liệu sau đó tự thực hiện các bài tập để xử lý thông tin đã thu được (Đối chiếu, so sánh, phân tích, nhận xét, khái quát hoá) nhằm rút ra các đặc tính chung và riêng, các đặc điểm bản chất của đối tượng, hiện tượng đã quan sát

*** Phương pháp biểu diễn thí nghiệm:**

Là phương pháp quan trọng trong việc tổ chức cho học sinh tự nghiên cứu các hiện tượng sinh học

Trong trường hợp thí nghiệm biểu diễn hoặc trình bày theo lô gic nghiên cứu (Thí nghiệm nghiên cứu) thì bản thân nó là nguồn tri thức mới cho học sinh.

Bằng cách sử dụng hệ thống câu hỏi và bài tập định hướng, giáo viên có thể kích thích khả năng tìm tòi độc lập, chủ động của học sinh trong việc thu thập và xử lý thông tin, tự thiết lập được các mối quan hệ nhân quả để tìm ra bản chất, tính quy luật của hiện tượng

*** Phương pháp thí nghiệm thực hành:**

Phương pháp này tạo điều kiện thuận lợi nhất cho học sinh được tự lực, chủ động, sáng tạo trong việc tìm kiếm tri thức.

Học sinh đ- ợc đóng vai trò của ng- ời nghiên cứu, chủ động phát hiện, tìm hiểu các hiện t- ợng, thay đổi điều kiện thí nghiệm từ đó tạo cho học sinh khả năng tự lực đi sâu tìm hiểu bản chất của hiện t- ợng sinh học trong thí nghiệm

*** *Phương pháp dạy học :Nêu và giải quyết vấn đề***

- Dạy học nêu và giải quyết vấn đề” gồm 3 bước:

+ B- ớc 1: Nêu vấn đề

Tạo tình huống có vấn đề

Phát hiện vấn đề nảy sinh

Phát biểu vấn đề cần giải quyết

+ B- ớc 2: Giải quyết vấn đề đặt ra

Đề xuất các giả thuyết

Lập kế hoạch giải quyết vấn đề

Thực hiện kế hoạch giải quyết

+ B- ớc 3: Kết luận

Thảo luận và đánh giá kết quả

Khẳng định hay bác bỏ giả thuyết đã nêu

Phát biểu kết luận

Đề xuất vấn đề mới

*** *Phương pháp dạy học hợp tác trong nhóm:***

Sự hợp tác trong nhóm phải dựa vào sự đóng góp của mỗi thành viên trong nhóm, không đ- ợc ỷ lại vào ng- ời khác, mỗi ng- ời đều phải t- duy một cách tích cực. Do vậy ph- ơng pháp dạy học hợp tác trong nhóm gồm các b- ớc:

- *Làm việc chung cả lớp:*

+ Giáo viên nêu vấn đề, xác định nhiệm vụ nhận thức

+ Tổ chức các nhóm, giao nhiệm vụ

+ H- ớng dẫn cách làm việc của các nhóm

- *Làm việc theo nhóm:*

+ Phân công trong nhóm, từng cá nhân làm việc rồi trao đổi trong nhóm

+ Cử nhóm tr- ởng điều khiển hoạt động của nhóm, cử th- kí ghi chép

+ Th- kí đại diện cho nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm

- *Thảo luận tổng kết tr- ớc lớp*

- + Đại diện nhóm lần 1- ợt báo cáo kết quả
- + Thảo luận chung
- + Giáo viên giúp học sinh hoàn thiện và đặt vấn đề tiếp theo

2.2. THỰC TRẠNG CỦA VẤN ĐỀ

Cùng với việc thay đổi nội dung sách giáo khoa dẫn đến việc thay đổi ph- ơng pháp, ph- ơng tiện cho quá trình dạy học phù hợp với nội dung đổi mới. Cơ sở vật chất góp phần quan trọng trong quá trình dạy và học và nó đ- ợc thể hiện ở các mặt:

- Tr- ờng lớp học đ- ợc xây dựng đầy đủ tạo điều kiện thuận lợi cho công tác dạy và học, nhà tr- ờng có đủ phòng cho việc tổ chức dạy học một ca
- Cơ sở vật chất quan trọng để phục vụ cho công tác giảng dạy là ph- ơng tiện, thiết bị dạy học. Nhà tr- ờng đ- ợc đầu t- , trang sắ m t- ơng đối đầy đủ đồ dùng thiết bị, các ph- ơng tiện dụng cụ thí nghiệm. Song bên cạnh đó còn một số khó khăn nh- : Ch- a có phòng học bộ môn nên công tác bảo quản và khai thác triệt để vai trò của đồ dùng thiết bị còn hạn chế

Đối t- ợng học sinh: Học sinh của nhà tr- ờng gồm nhiều thành phần .Chủ yếu gia đình làm nông nghiệp, điều kiện gia đình còn nhiều khó khăn, thời gian học tập không nhiều mức độ và năng lực nhận thức không đồng đều.

Đặc biệt với đối t- ợng học sinh lớp 6 mới đ- ợc làm quen với ph- ơng pháp mới ở tr- ờng THCS nên b- ớc đầu việc tổ chức hoạt động nhóm gặp không ít khó khăn:

- Lúng túng khi giáo viên yêu cầu thảo luận nhóm.
- Mất nhiều thời gian cho việc ổn định nhóm
- Hợp tác làm việc giữa các thành viên không hiệu quả, một số em có thái độ ỷ lại vào các thành viên khác trong nhóm.
- Trong quá trình hoạt động th- ờng chỉ nhóm tr- ờng và một số thành viên học khá tích cực.
- Th- kí ch- a biết cách ghi chép tổng hợp các ý kiến làm ý kiến chung cho nhóm.
- Còn rụt rè khi đại diện cho nhóm báo cáo kết quả thảo luận tr- ớc lớp.

Kết quả thăm dò thái độ học sinh lớp 8 với hình thức hoạt động nhóm

<i>Tên lớp</i>	<i>TS HS</i>	<i>Số HS có thái độ hào hứng</i>	<i>Số HS có thái độ bình th òng</i>	<i>ít quan tâm</i>	<i>Ghi chú</i>

		TS	%	TS	%	TS	%	
8A5	27	9	33,3	12	44,5	6	22,2	
8A4	26	11	42,3	8	30,8	7	26,9	

Kết quả khảo sát chất lượng bộ môn Sinh học lớp 6

Tên lớp	TS HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Ghi chú
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	
8A5	27	0		5	18,5	14	51,8	8	29,7	0		
8A4	26	1	3,8	4	15,4	11	42,3	9	34,7	1	3,8	

2.3. MỘT SỐ BIỆN PHÁP “SỬ DỤNG HIỆU QUẢ HÌNH THỨC TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG NHÓM TRONG GIẢNG DẠY SINH HỌC LỚP 8

2.3.1. Biện pháp 1: Đa dạng hoá các hình thức hoạt động nhóm

Xuất phát từ thực trạng trong quá trình thảo luận nhóm một số ít học sinh còn ỉ lại vào các thành viên khác, vì vậy trong quá trình tổ chức hoạt động thảo luận nhóm tùy thuộc vào nội dung, yêu cầu của từng bài cụ thể tôi thường thay đổi các hình thức thảo luận, hợp tác theo nhóm nhỏ(từ 2 đến 4 học sinh), hay nhóm lớn (Từ 5 đến 10 học sinh)

* *Hoạt động nhóm lớn*

Thường áp dụng những nội dung kiến thức khó, phức tạp hoặc có nhiều câu hỏi dài hay nội dung kiến thức tổng hợp thì có thể tổ chức cho học sinh thảo luận theo dãy bàn, theo tổ.

Trong quá trình thảo luận nhóm tôi có thể giao nhiệm vụ khác nhau cho các nhóm hoặc các nhóm cùng chung một nhiệm vụ (Tùy theo nội dung kiến thức của bài hoặc của phần).

* *Hoạt động nhóm nhỏ*

Những nội dung kiến thức đơn giản, câu hỏi ngắn hay hoàn thiện các phiếu học tập giáo viên có thể tổ chức cho học sinh thảo luận theo nhóm nhỏ gồm từ 2 đến 4 học sinh/nhóm với cùng một nhiệm vụ:

Hiện nay đa số các nhà trường đều tổ chức loại hai chỗ ngồi nên thông thường nhóm nhỏ là nhóm theo bàn hoặc hai bàn một nhóm.

2.3.2. Biện pháp 2: Sử dụng hệ thống câu hỏi phục vụ hoạt động nhóm

Nếu giáo viên chỉ yêu cầu học sinh đọc thông tin SGK, yêu cầu học sinh quan sát tranh, mẫu vật một cách chung chung rồi tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm thì hiệu quả làm việc không cao

Một kinh nghiệm cho thấy để phát huy tính tích cực của học sinh thông qua làm việc hợp tác trong nhóm học sinh phải được nghĩ, được làm và được trình bày-chia sẻ. Vì vậy trước khi tổ chức cho học sinh thảo luận nhóm giáo viên cần đưa ra hệ thống câu hỏi mang tính định hướng giúp học sinh có hướng nghiên cứu đúng và sát với mục tiêu

Đối với những nội dung thông tin SGK dài, không có yêu cầu trả lời các lệnh cụ thể thì giáo viên phải dựa vào mục tiêu cần đạt để nêu ra một số câu hỏi để định hướng cho học sinh trả lời sau khi nghiên cứu thông tin

Hệ thống câu hỏi cho hoạt động thảo luận nhóm cần ngắn gọn, dễ hiểu.

2.3.3. Biện pháp 3: Tổ chức các trò chơi trong quá trình thảo luận nhóm

Để tạo hứng thú, tăng tốc độ làm việc cho các nhóm trong quá trình thảo luận nhóm giáo viên nên tổ chức các trò chơi như: giải ô chữ, tìm – gắn thông tin nhanh hoặc, giải thích các câu tục ngữ ca dao để thi đua giữa các nhóm.

Thông thường trò chơi giải ô chữ thường tổ chức để phục vụ hoạt động củng cố, luyện tập trong bài.

Trong quá trình thảo luận về nội dung kiến thức mới giáo viên nên tổ chức các trò chơi như: Tìm gắn thông tin nhanh (các nội dung kiến thức về giải phẫu), thi viết nhanh (các nội dung kiến thức về hình thái).

Hay khi dạy các nội dung kiến thức về: Các bộ phận của hoa: giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi thi gắn nhanh thông tin:

- Bước 1: Thành lập đội chơi : Chia lớp thành hai nhóm lớn (Theo dãy bàn)

- Bước 2: Tuyên bố thể lệ và nội dung thi:

+ Cho các đội nghiên cứu và ghi nhớ thông tin trong khoảng thời gian 30 giây.

+ Mỗi nhóm cử 1 đại diện lên bảng gắn nhanh các tấm bìa có ghi sẵn tên các bộ phận của hoa vào tranh câm các bộ phận của hoa.

- B-ớc 3: Tổ chức cho các đội lựa chọn và gán thông tin/tranh cãi: Đội thắng cuộc là đội gán chính xác thông tin trong khoảng thời gian ngắn nhất.

2.4. HIỆU QUẢ CỦA SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

Sau khi nghiên cứu lý luận, thực tiễn của vấn đề này tôi đã áp dụng trong quá trình giảng dạy môn Sinh học lớp 8 ở trường THCS Thanh Trì tôi đã tìm được ra một số kinh nghiệm mà tôi nhận thấy đã đạt hiệu quả cao trong việc sử dụng hình thức hoạt động nhóm trong giảng dạy sinh học lớp 8.

Tôi bắt đầu đi vào thực nghiệm những sáng kiến trên. Vừa làm tôi vừa đánh giá rút kinh nghiệm và vận dụng linh hoạt sáng tạo.

Sau một thời gian áp dụng một số kinh nghiệm “Sử dụng hình thức hoạt động nhóm trong giảng dạy Sinh học lớp 8 ở trường THCS Thanh Trì” đã thu được kết quả tương đối khả quan, chất lượng học tập bộ môn sinh học lớp 8 được nâng lên, nhiều học sinh hứng thú học tập, học sinh hiểu bài nắm bản chất vấn đề, chất lượng bộ môn và thái độ tích cực trong học tập của học sinh được nâng lên rõ rệt, cụ thể như sau:

Kết quả thăm dò thái độ học sinh lớp 8 với hình thức hoạt động nhóm sau khi áp dụng SKKN

Tên lớp	TS HS	Số HS có thái độ hào hứng		Số HS có thái độ bình thường		Ít quan tâm		Ghi chú
		TS	%	TS	%	TS	%	
8A5	27	19	70,3	8	29,7	0		
8A4	26	21	80,7	5	19,3	0		

Kết quả học tập bộ môn sau khi áp dụng SKKN

Tên lớp	TS HS	Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		Ghi chú
		TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	TS	%	
8A5	27	4	14,8	9	33,3	12	44,4	2	7,4	0	0	
8A4	26	3	11,5	11	42,3	11	42,3	1	3,8	0	0	

Nh- vậy việc áp dụng sáng kiến “Sử dụng hình thức tổ chức hoạt động nhóm trong giảng dạy sinh học lớp 6 tôi thấy đã có kết quả tốt hơn, chất l- ợng đ- ọc nâng lên, tỉ lệ học sinh yếu giảm đáng kể, không có học sinh kém. Nếu cũng những bài học này mà sử dụng ph- ơng pháp khác thì chắc chắn kết quả sẽ không đ- ợc nh- mong muốn.

3. KẾT LUẬN

Việc áp dụng sáng kiến “Sử dụng hình thức tổ chức hoạt động nhóm trong giảng dạy sinh học lớp 8” là một kinh nghiệm nhỏ của bản thân tôi đã thực hiện trong thời gian qua về việc giảng dạy sinh học ở trường THCS và đã đem lại kết quả như mong muốn. Thực hiện sáng kiến này tôi đã phát huy tính tích cực học tập của học sinh để học tập bộ môn sinh giúp học sinh chủ động phát hiện tìm tòi tri thức, rèn cho học sinh kỹ năng nghiên cứu, kỹ năng trình bày.

Tuy nhiên mỗi phương pháp tự bản thân nó sẽ không có hiệu quả cao trong giảng dạy nếu không có sự phối hợp với những phương pháp khác. Bởi vì nội dung bài giảng sinh học ở cấp THCS thường bao gồm nhiều loại kiến thức cho nên trong một bài giảng phải sử dụng kết hợp nhiều phương pháp, không nên quá lạm dụng phương pháp nào đó, một giáo viên làm việc với óc sáng tạo bao giờ cũng cố gắng tiến tới chỗ phối hợp các phương pháp một cách linh hoạt, đồng thời không vận dụng một cách máy móc những phương pháp. Giáo viên phải thường xuyên cải tiến, phát triển và làm giàu thêm cho các phương pháp trên cơ sở kinh nghiệm và nghệ thuật của mình, cũng như trên kinh nghiệm tập thể giáo viên giỏi trong nhà trường và đồng nghiệp.

Trong giảng dạy giáo viên còn là người huấn luyện giao nhiệm vụ hướng dẫn học sinh thực hiện các hoạt động học tập cụ thể hướng dẫn cách quan sát, phát hiện ra vị trí, hình dạng, màu sắc, kích thước sau đó giáo viên sử dụng một hệ thống câu hỏi từ câu hỏi gợi mở đến câu hỏi vì sao? như thế nào? để học sinh quan sát tìm tòi suy nghĩ và giải thích được bản chất của cấu tạo, sinh lý của sự vật, hiện tượng. Giáo viên chỉ khi trò gặp khó khăn và làm trọng tài cho các cuộc tranh luận để học sinh chủ động tích cực chiếm lĩnh tri thức sinh học. Các em cần phải được tạo nhu cầu nhận thức, có mong muốn để tìm hiểu các đối tượng, hiện tượng sinh học, giáo viên cần nêu tình huống có vấn đề để cho học sinh tham gia giải quyết. Từ đó giúp học sinh chủ động tìm tòi tri thức mới có cơ sở khoa học, có hiểu biết, giải thích chặt chẽ và chắc chắn.

Thanh Trì, ngày tháng năm 2023

Người viết

